TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 31/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kẻo
Ông Hoàng Xuân Nhật

- Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Minh Quế - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nà Tăm, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn D** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 06/5/1996; Tại: TĐ, Lai Châu;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản TS2, xã TS, huyện TĐ, Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vàng Văn M, sinh năm 1974; con bà Lò Thị V, sinh năm 1976. Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Vàng Thị TH, sinh năm 2002, con: 02 người con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 00 giờ 45 phút, ngày 15/01/2023 đến 00 giờ 45 phút ngày 18/01/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vàng Văn D, sinh ngày 06/5/1996, trú tại bản TS2, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, D khai bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/01/2023, D đi từ nhà đến khu vực cầu mới thuộc bản TS2, xã TS, huyện TĐ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, D gặp một người đàn

ông không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, D nhờ người đàn ông đó mua hộ 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh nilon màu xanh*) giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, D cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Hồi 20 giờ 20 phút ngày 14/01/2023, Vàng Văn D đang ở nhà chuẩn bị lấy gói Heroine ra sử dụng thì bị Công an xã TS, huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. D đã thả gói Heroine từ tay phải xuống nền nhà để tiêu hủy chứng cứ. Cơ quan Công an yêu cầu D tự nhặt gói Heroine lên giao nộp và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó, Công an xã TS bàn giao người bị bắt và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 12/KLGĐ ngày 15/01/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn D có khối lượng là: 0,39 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 10KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroin.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTĐ, ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Vàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,21 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng Văn D, sinh năm 1996 trú tại TS2, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 14/01/2023". Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn D theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vàng Văn D không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Vàng Văn D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Vàng Văn D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 20 giờ 20 phút ngày 14/01/2023, tại bản TS2, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Vàng Văn D đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,39 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã TS, huyện TĐ bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sơ để khẳng định hành vi của bị cáo Vàng Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có ông ngoại là Lò Văn Khấu được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,18 gam (*Không phẩy mười tám gam)* heroine thu giữ của bị cáo Vàng Văn D đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,21 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng Văn D, sinh năm 1996 trú tại TS2, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 14/01/2023" là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vàng Văn D khai nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch đi mua hộ Heroine, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vàng Văn D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vàng Văn D thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vàng Văn D 20 *(Hai mươi)* tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/01/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì Công văn do Công an huyện TĐ phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại 0,21 gam cùng phong bì niêm phong và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Vàng Văn D, sinh năm 1996 trú tại TS2, xã TS, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 14/01/2023"

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn D.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ (CQĐT; Nhà tạm giữ; Cơ quan THAHS công an huyện);
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết